TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T1** **TỈNH T2**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 60/2021/QĐHG - HNGĐ	*T1, ngày 08 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T1

Thẩm phán ra Quyết định: Ông Đồng Ngọc Huyền

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 22 tháng 11 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa:

- Người khởi kiện: Chị Bùi Thị L1, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn BCN,xã BH, huyện T1, tỉnh T2.

- Người bị kiện: Anh Trần Văn B1, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn BCN,xã BH, huyện T1, tỉnh T2.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với nhà Nhà nước hoặc các cơ quan, tổ chức cá nhân khác;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào có ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa chị Bùi Thị L1 và anh Trần Văn B1.

2. Công nhận kết quả hỏa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị L1 và anh Trần Văn B1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Chị Bùi Thị L1 và anh Trần Văn B1 có 03 con chung là Trần Thị KL, sinh ngày 28/11/2010; Trần Bảo Y1, sinh ngày 05/3/2013 và Trần Thị MP, sinh ngày 26/8/2017. Ly hôn, anh chị thỏa thuận anh B1 được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Bảo Y1, sinh ngày 05/3/2013; giao cho chị L1 được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con

chung là Trần Thị KL, sinh ngày 28/11/2010 và Trần Thị MP, sinh ngày 26/8/2017; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau (con chung Trần Bảo Y1 có nguyện vọng được ở với bố; con chung Trần Thị KL có nguyện vọng được ở với mẹ). Anh B1, chị L1 có quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở, việc thay đổi người nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung được đặt ra giải quyết khi các bên có yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung: Chị L1 và anh B1 đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án Dân sự.

4. Các bên liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc biết được Quyết định.

5. Viện kiểm sát nhân dân huyện T1 có quyền kiến nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND huyện T1;
- THADS huyện T1;
- UBND xã BH;
- Anh B1, chị L1;
- Lưu.

Đồng Ngọc Huyền